TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐCNHGT-DS	*VB, ngày 12 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của NNTM CP BV, ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 10 năm 2023 của NNTM CP BV;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: NNTM CP BV; địa chỉ: Số A, B, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T - Chuyên viên bộ phận xử lý nợ NNTM CP BV chi nhánh Hải Phòng (Theo văn bản uỷ quyền số 08/2023/UQ-BVB-HP ngày 02-10-2023 của NNTM CP BV, chi nhánh Hải Phòng).

Người bị kiện: Vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M; nơi cư trú: Thôn KL, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo uỷ quyền của bà Vũ Thị M: Ông Bùi Văn C; nơi cư trú: Thôn KL, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng (Theo giấy uỷ quyền ngày 06-3-2024).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M có trách nhiệm liên đới thanh toán trả cho NNTM CP BV số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số

0602/2018/HĐTD2/BVB-021 ngày 02-7-2018 và Khế ước nhận nợ số 0602.01/2018/KUNN2/BVB-021 ngày 03-7-2018, tính đến ngày 27-3-2024 là 345.210.564 đồng; trong đó nợ gốc: 219.106.066 đồng, nợ lãi: 126.104.498 đồng.

Kể từ ngày 28-3-2024, vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0602/2018/HĐTD2/BVB-021 ngày 02-7-2018 và Khế ước nhận nợ số 0602.01/2018/KUNN2/BVB-021 ngày 03-7-2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

NNTM CP BV và vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M (do ông Bùi Văn C đại diện theo uỷ quyền của bà Vũ Thị M) thoả thuận:

Vào các ngày 25-4-2024; ngày 25-5-2024; ngày 25-6-2024; ngày 25-7-2024; ngày 25-8-2024, mỗi tháng vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M trả NNTM CP BV 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền gốc. Ngày 25-9-2024, vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại cho Ngân hàng.

Trường hợp ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M không trả được hoặc trả không đầy đủ khoản nợ nêu trên cho NNTM CP BV thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0602/2018/HĐTC2/BVB-021 ngày 02-7-2018 giữa Ngân hàng và vợ chồng ông Bùi Văn C, bà Vũ Thị M. Tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 125, 126, 127 tờ bản đồ 02, diện tích 715m^2, địa chỉ: Thôn KL, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 409395 do Uỷ ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 24-6-1999 đứng tên ông Bùi Văn T ; ngày 28-6-2018 người sử dụng đất thay đổi tên từ ông Bùi Văn T thành ông Bùi Văn C.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho vợ vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M; nếu thiếu thì vợ chồng ông Bùi Văn C và bà Vũ Thị M phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền